**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ**

**NGHỀ NGHIỆP VÀ NGÀY 22/12**

Thời gian: 4 tuần. Từ ngày 28/11/2023 đến ngày 24/12/2023

**I. MỤC TIÊU :**

**\* Mục tiêu gắn với chủ đề:**

-  Trẻ nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương.

- Trẻ biết ý nghĩa, tầm quan trọng của các nghề trong xã hội.

- Trẻ hiều được: tất  cả mọi người đều có thể làm được các nghề trong xã hội không phân biệt nam hay nữ và mọi người có ý thức có trách nhiệm  trong công việc của mình để có ích cho xã hội.

- Biết được ý nghĩa của ngày 22/12, biết ơn và luôn kính trọng các cô, chú bộ đội.

**\* Mục tiêu gắn với từng lĩnh vực:**

***a. Phát triển thể chất:***

**\* Phát triển vận động:**

- Có một số tố chất vận động: nhanh nhẹn, mãnh mẽ, khéo léo và bền bỉ.

- Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

- Thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.

- Phối hợp tay mắt trong vận động.

\* **Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:**

- Có thói quen tốt trong ăn uống và vệ sinh, sinh hoạt: Mời trước khi ăn, ăn hết suất, không vừa ăn vừa nói…; rửa tay trước khi ăn. Sau khi đi vệ sinh, giữ gìn vệ sinh răng miệng.

- Biết cách vận dụng và các khu vực nguy hiểm trong trường, lớp.

- Trẻ có một số hành vi, thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: (Mục tiêu 15)

+ Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.

+ Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.

- Trẻ sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. (Mục tiêu 13)

***b. Phát triển nhận thức:***

**\*Khám phá khoa học:**

- Biết tên gọi, sản phẩm và lợi ích của một số nghề phổ biến.

- Biết một số ngành nghề phổ biến ở địa phương.

- Biết ý nghĩa của nghề chăm sóc sức khỏe biết bác sĩ là những người cứu chữa bệnh cho mọi người, biết tôn trọng và cảm ơn những người đã cứu chữa bệnh.

- Biết ơn các cô chú công nhân đã xây nên những ngôi trường và những ngôi nhà những công trình cho mọi người.

- Biết được ý nghĩa của ngày 22/12.

- Biết tôn trọng các sản phẩm của nghề làm ra và biết tôn trọng người làm ra sản phẩm.

- Phân biệt được một số nghề phổ biến và một số nghề truyền thống của địa phương qua một số đặng điểm nổi bật.

- Phân loại dụng cụ, sản phẩm của một số nghề.

- Trẻ kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng… khi được hỏi, xem tranh. (Mục tiêu 40)

**\*Làm quen với toán:**

- Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.

- Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. (Mục tiêu 34).

***c. Phát triển ngôn ngữ*** :

- Biết sử dụng từ ngữ phù hợp để kể về một số nghành nghề ở địa phương, biết biểu đạt nhu cầu, mong muốn bằng các câu đơn và câu ghép.

- Mạnh dạn biết giao tiếp với mọi người xung quanh bằng lời nói. Thực hiện được các yêu cầu bằng lời nói của người khác.

- Biết sử dụng các từ chỉ hành vi lịch sự, lễ phép trong giao tiếp.

- Biết đọc thơ diễn cảm, biiết kể chuyện với dọng điệu phù hợp.

- Trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép. (Mục tiêu 46)

***d. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội:***

- Biết tôn trọng các sản phẩm được làm ra từ một số nghề.

- Biết mọi nghề đều có ích lợi cho xã hội, đều đáng quý, đáng trân trọng.

- Biết yêu quý người lao động.

- Biết giữ gìn và sử dụng tiết kiệm các sản phẩm lao động.

- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.

- Trẻ nói được điều bé thích, không thích (Mục tiêu 58)

***đ. Phát triển thẩm mĩ:***

- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản, trẻ biết sử dụng dấu vân tay của mình để tạo hình thành cây, hoa, hoàn thiện khuôn mặt… (Mục tiêu 76)

- Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.

- Vận động theo nhịp bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa…)

- Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.

**2.Nội dung giáo dục:**

***a. Phát triển thể chất:***

**\* Phát triển vận động:**

- Trẻ tập được các động tác phát triển các nhóm hô hấp, tay chân, bụng lườn.

- Tập luyện các kĩ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất trong vận động như: Bật xa (20-25cm). Bước lên xuống bục cao 30cm. Ném xa bằng 2 tay. Đi trong đường hẹp.

- Trẻ thể hiện các cử động của bàn tay, ngón tay qua hoạt động rửa tay hằng ngày.

**\*Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:**

+ Nhận biết một số thực phẩm quen thuộc.

- Nhận biết các loại thực phẩm, các nhóm thực phẩm và ích lợi.

- Nhận biết trang phục theo thời tiết.

- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.

**b. Phát triển nhận thức:**

**\* Khám phá khoa học:**

- Tên gọi, sản phẩm và lợi ích của một số nghề phổ biến.

- Phân biệt được một số nghề phổ biến và một số nghề truyền thống của địa phương qua một số đặng điểm nổi bật.

- Phân loại dụng cụ, sản phẩm của một số nghề.

- Trẻ biết được ý nghĩa của ngày 22/12.

**\* Làm quen với toán:**

- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng.

**-** Nhận biết gọi tên các hình: tròn, vuông.

- Nhận biết gọi tên các hình: tam giác, chữ nhật.

- Sử dụng các hình hình học để chắp ghép.

**c. Phát triển ngôn ngữ:**

- Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ nghề nghiệp và ngày 22/12.

- Trả lời đặt các câu hỏi: “Ai?”, “cái gì?”, “Ở đâu?”, “Khi nào?”.

- Kể lại truyện đã được nghe có sự giúp đỡ.

- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.

- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng. bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng.

***d. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội:***

- Biết tôn trọng các sản phẩm của các nghề trong xã hội.

- Rèn luyện các kỹ năng hợp tác, chia sẻ, quan tâm đến người khác.

- Giữ gìn đồ dùng đồ của người lao động.

- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.

- Những điều bé thích, bé không thích.

**đ. Phát triển thẩm mĩ:**

\* **Tạo hình:**

- Sử dụng một số kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản.

- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.

- Đặt tên cho sản phẩm của mình.

- Trẻ vẽ được các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.

**\* GDÂN** :

- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bạt của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.

- Vận động đơn giản theo các nhịp điệu của các bài hát bản nhạc.

- Vận động theo ý thích khi hát, nghe các bài hát bản nhạc, hát đúng gia điệu bài hát quen thuộc.

**3. Dự kiến chủ đề nhánh:**

a. Bé thích nghề nào. Thực hiện từ 28/11 đến 03/12/2023

b. Bé làm bác sĩ. Thực hiện từ 05/12 đến 10/12/2023

c. Chú công nhân tài ba. Thực hiện từ 12/12 đến 17/12/2023

d. Chú bộ đội cháu yêu. Thực hiện từ 19/12 đến 24/12/2023

**4. Xây dựng môi trường giáo dục:**

**a. Môi trường vật chất:**

***\* Môi trường cho trẻ hoạt động trong phòng lớp:***

- Trang trí phòng lớp đảm bảo thẩm mĩ, thân thiện và phù hợp với nội dung, chủ đề: “Nghề nghiệp và ngày 22/12”.

- Các đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu đa dạng, phong phú, hấp dẫn trẻ.

- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lí, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.

- Có khu vực để bố trí chỗ ăn, chỗ ngủ cho trẻ đảm bảo theo yêu cầu quy định.

- Các khu vực hoạt động bố trí phù hợp, linh hoạt, mang tính mở, tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ lựa chọn sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia hoạt động và thuận lợi cho sự quan sát của giáo viên.

- Các khu vực của trẻ: Đóng vai, tạo hình, thư viện, xây dựng, khu vực giành cho hoạt động khám phá thiên nhiên và khoa hoạc, hoạt động âm nhạc và có khu vực yên tĩnh cho trẻ nghỉ ngơi. Khu vực cần yên tĩnh bố trí xa các khu vực ồn ào. Tên các khu vực hoạt động đơn giản, phù hợp với chủ đề.

***\* Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài trời:***

- Sân chơi và sắp xếp thiết bị chơi ngoài trời.

- Khu chơi với cát, đất…

- Bồn hoa, cây cảnh, nơi trồng cây.

**b. Môi trường xã hội:**

- Môi trường chăm sóc giáo dục trong trường mầm non cần phải đảm bảo an toàn về mặt tâm lí, thuận lợi giáo dục các kỹ năng và xã hội cho trẻ.

- Trẻ thường xuyên được giao tiếp, thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ và giữa trẻ với những người xung quanh.

- Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để noi theo.

**5. Kết quả mong đợi:**

***a. Phát triển thể chất:***

**\* Phát triển vận động**

- Trẻ biết một số tố chất vận động: nhanh nhẹn, mãnh mẽ, khéo léo và bền bỉ.

- Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

- Trẻ biết thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.

- Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động

- Trẻ biết có một số hành vi, thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở

+ Trẻ biết vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.

+ Trẻ biết biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.

\* **Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:**

- Trẻ có thói quen tốt trong ăn uống và vệ sinh, sinh hoạt: Mời trước khi ăn, ăn hết suất, không vừa ăn vừa nói…; rửa tay trước khi ăn. Sau khi đi vệ sinh, giữ gìn vệ sinh răng miệng.

- Trẻ biết cách vận dụng và các khu vực nguy hiểm trong trường, lớp.

- Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.

***b. Phát triển nhận thức:***

**\* Khám phá khoa học:**

- Trẻ biết tên gọi, sản phẩm và lợi ích của một số nghề phổ biến.

- Trẻ biết một số ngành nghề phổ biến ở địa phương.

- Trẻ biết ý nghĩa của nghề chăm sóc sức khỏe biết bác sĩ là những người cứu chữa bệnh cho mọi người, biết tôn trọng và cảm ơn những người đã cứu chữa bệnh.

- Trẻ biết ơn các cô chú công nhân đã xây nên những ngôi trường và những ngôi nhà những công trình cho mọi người.

- Trẻ biết được ý nghĩa của ngày 22/12.

- Trẻ biết tôn trọng các sản phẩm của nghề làm ra và biết tôn trọng người làm ra sản phẩm.

- Trẻ biết phân biệt được một số nghề phổ biến và một số nghề truyền thống của địa phương qua một số đặng điểm nổi bật.

- Trẻ biết phân loại dụng cụ, sản phẩm của một số nghề.

- Trẻ biết kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng… khi được hỏi, xem tranh.

**\*Làm quen với toán:**

- Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.

- Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.

***c. Phát triển ngôn ngữ:***

- Trẻ biết sử dụng từ ngữ phù hợp để kể về một số nghành nghề ở địa phương, biết biểu đạt nhu cầu, mong muốn bằng các câu đơn và câu ghép.

- Trẻ biết mạnh dạn biết giao tiếp với mọi người xung quanh bằng lời nói. Thực hiện được các yêu cầu bằng lời nói của người khác.

- Trẻ biết sử dụng các từ chỉ hành vi lịch sự, lễ phép trong giao tiếp.

- Trẻ biết đọc thơ diễn cảm, biiết kể chuyện với dọng điệu phù hợp.

- Trẻ biết sử dụng được câu đơn, câu ghép.

***d. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội:***

- Trẻ biết tôn trọng các sản phẩm được làm ra từ một số nghề.

- Trẻ biết mọi nghề đều có ích lợi cho xã hội, đều đáng quý, đáng trân trọng.

- Trẻ biết yêu quý người lao động.

- Trẻ biết giữ gìn và sử dụng tiết kiệm các sản phẩm lao động.

- Trẻ biết mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.

- Trẻ biết nói được điều bé thích, không thích.

***đ. Phát triển thẩm mĩ:***

- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản, trẻ biết sử dụng dấu vân tay của mình để tạo hình thành cây, hoa, hoàn thiện khuôn mặt.

- Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.

- Trẻ biết vận động theo nhịp bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa…)

- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.

**P. HIỆU TRƯỞNG TT CHUYÊN MÔN GV LẬP KẾ HOẠCH**

**Phạm Thị Thúy Chrưm Thị Chu**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN**

**Chủ đề nhánh: Bé thích nghề nào?**

***(Tuần 01: Thời gian thực hiện: Từ 27/11 đến 03/12/ 2023)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt động** | **Thứ hai** | | | **Thứ ba** | | **Thứ tư** | | | **Thứ năm** | | **Thứ sáu** |
| **Thể dục sáng** | - Thể dục: Trẻ tập với bài hát “Lớn lên cháu lái máy cày”.  - Hô hấp: Gà gáy  - Tay – vai: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên.  - Chân: Giậm chân tại chỗ.  - Bụng – lườn: Cúi về phía trước.  - Bật: Bật tại chỗ. | | | | | | | | | | |
| **Hoạt động học** | **KPKH**  Trò chuyện về nghề nông | | | **THỂ DỤC**  Bật xa 20 – 25 cm. | | **LQVT**  Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng | | | **TẠO HÌNH** Nặn sản phẩm nghề nông. | | **GDÂN**  Em tập lái ôtô. |
| **Hoạt động góc** | **- Góc phân vai: Bán hàng, Mẹ con.**  + Yêu cầu: Trẻ vào góc chơi, thể hiện được vai chơi.  + Chuẩn bị: Đồ chơi nấu ăn, gian bán hàng,…  + Tiến hành: Trẻ vào góc chơi cô quan sát hướng dẫn cho trẻ.  - **Góc xây dựng: Xây nông trại**  + Yêu cầu: Trẻ biết dùng các viên gạch xây xây thành nông trại, hàng rào xung quanh, hoa, cây,…  + Chuẩn bị: Đồ dùng xây dựng, gạch, hàng rào, cây nhựa…  + Tiến hành: Trẻ vào góc chơi xây theo sự hướng dẫn của cô.  - **Góc học tập: Tô tranh một số nghề nông.**  + Yêu cầu: Trẻ biết biết vào góc chơi. Biết tô màu và lựa chọn màu để tạo ra sản phẩm đẹp.  + Chuẩn bị: Tranh ảnh.  + Tiến hành: Trẻ vào góc chơi cô quan sát hướng dẫn cho trẻ. - **Góc nghệ thuật: Hát múa bài hát về chủ đề.**  + Yêu Cầu: Trẻ hát đúng và biết vận động theo nhạc, biết chơi trò chơi.  + Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, bài hát....  + Tiến hành: Trẻ vào góc chơi cô quan sát hướng dẫn cho trẻ.  **- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.**  + Yêu cầu: Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây xanh.  + Chuẩn bị: Đồ dùng, đồ chơi làm vườn, tưới cây.  + Tiến hành: Trẻ cùng cô nhặt lá cây khô, tưới nước cho cây | | | | | | | | | | |
| Hoạt động ngoài trời | - Trò chuyện với trẻ về nghề nông.  - TCVĐ: “Trời tối, trời sáng”.  - Chơi tự do | | - Trò chuyện về dụng cụ và sản phẩm của nghề nông.  - TCVĐ: Chèo thuyền  - Chơi tự do | | - Trò chuyện về nghề giáo viên.  - TCVĐ: Lá và gió.  - Chơi tự do | | | - Trò chuyện và quan sát nghề may.  - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ.  Chơi tự do | | - Trò chuyện về nghề lái xe.  - TCVĐ: Cướp cờ.  - Chơi tự do | |
| Ăn, ngủ, vệ sinh | - Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.  - Trẻ ăn đúng giờ.  - Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.  - Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.  - Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.  - Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng. | | | | | | | | | | |
| Hoạt động chiều | - Luyện kỹ năng nhận biết, quan sát, đàm thoại, ghi nhớ, tưởng tượng, tư duy, chú ý, so sánh.  - Tăng cường Tiếng việt. | - Luyện kỹ năng thực hiện vận động bật xa. Phát triển tố chất thể lực cho trẻ, phát triển cơ chân, phản xạ nhanh, khéo léo. \*Làm quen bài mới: **LQVH**  Truyện: “Cây rau của Thỏ Út”.  - Tăng cường Tiếng việt. | | | - Luyện kỹ năng đếm và xếp tương ứng 1-1.  - Tăng cường Tiếng việt. | | - Luyện kỹ năng lăn tròn, lăn dọc, ấn bẹt.  - Tăng cường Tiếng việt. | | | - Luyện kỹ năng hát theo cô từ đầu đến cuối bài hát. Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ.  - Tăng cường Tiếng việt. | |

**P. HIỆU TRƯỞNG TT CHUYÊN MÔN GV LẬP KẾ HOẠCH**

**Phạm Thị Thúy Chrưm Thị Chu**

====//====//====//====//====

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé thích làm nghề gì?**

**Thứ hai ngày 27 tháng 11 năm 2023**

**1.Đón trẻ:**

- Cô vui vẻ, ân cần khi đón trẻ, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trò chuyện với trẻ về một số nghề .

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ (về sức khỏe, về tâm lý của trẻ, thói quen của trẻ )

- Động viên trẻ vào các góc chơi.

- Xem video về một số bài hát về chủ đề nghề nghiệp.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát: “Lớn lên cháu láy máy cày”.

**3. Hoạt động học: KPKH**

**Đề tài: Trò chuyện về nghề nông.**

**a.Mục đích - yêu cầu:**

**+ Kiến thức**: Trẻ biết được sản phẩm làm ra từ nghề nông.

- Trẻ biết được công việc của nghề nông, và biết được một số đồ dùng  của nghề nông

**+ Kỹ năng**: Trẻ có kỹ năng nhận biết, quan sát, đàm thoại, ghi nhớ, chú ý.

**+ Giáo dục**: Trẻ  hứng thú tích cực hoạt động.

**b.Chuẩn bị:**

**\* Không gian tổ chức**: Trong lớp

**\* Đồ dùng**: Tranh 1: sự phát triển của cây lúa ( từ khi reo lúa thành mạ, đến khi bông lúa chín)

Tranh 2: Cây bắp (từ khi thành cây bắp đến khi thành quả )

Tranh 3: Công việc của nghề nông.

Tranh 4: Đồ dùng nghề nông.

Trò chơi. Bài hát. Lô tô tranh về nghề.

Phương pháp: trực quan, đàm thoại.

**c.Tiến hành hoạt động:**

**\* Hoạt động 1:Ổn định, giới thiệu.**

- Cô và trẻ hát bài " Cô và mẹ".

- Các con vừa hát bài gì?

- Bài hát nói về ai? ( Cô và mẹ)

- Vậy cô giáo làm nghề gì? (Giáo viên)

- Ngoài nghề giáo viên ra còn có rất nhiều nghề khác như nghề công nhân, nông dân, bác sỹ, Bộ đội, thợ may, lái xe…cô và các con cùng tìm hiểu nghề nông nhé.

**\* Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm.**

\* Quan sát, đàm thoại**.**

- Trẻ kể về công việc, dung cụ, sản phẩm của nghề nông.

**+** Cho trẻ xem cô có bức tranh vẽ về ai?

+ Bác nông dân làm việc ở đâu?

- Bác nông dân không chỉ làm việc ở trên cánh đồng mà còn làm việc trên nương rẫy…

+ Các con xem trong tranh bác nông dân làm gì?

+ Ngoài bác nông dân ra trong tranh còn có gì nữa?

+ Con trâu giúp bác nông dân làm gì?

+ Sau khi làm đất xong bác nông dân làm gì nữa?

+ Cô tóm ý: Sau khi làm đất xong bác nông dân xạ lúa, cấy lúa xuống đất cây lúa được bác nông dân chăm bón, nhổ cỏ lúa lớn và trổ bông rồi chín.

+ Để biết khi lúa chín thì bác nông dân làm gì nữa?

+ Cô giới thiệu với các con về cái liềm (ngoài liềm ra bác nông dân có thể dùng máy cắt để cắt lúa)

- Cô hỏi gặt lúa về bác nông dân còn làm gì nữa?

- Khi tuốt lúa xong bác nông dân làm gì?

+ Vậy lúa là sản phẩm của nghề nông.

- Cho cháu xem lại quy trình làm lúa.

+ Để làm ra những sản phẩm bác nông dân cần rất nhiều dụng cụ, các con quan sát xem là những dụng cụ nào nhé.

+ Cô cho trẻ xem tranh và gọi tên dụng cụ.

- Ngoài những dụng cụ làm nông truyền thống, ngày nay các bác nông dân còn dùng những dụng cụ bằng máy để công việc đỡ vất vả hơn như: Máy cày, máy cắt, máy dập …

**\* Hoạt động 3: Trò chơi cũng cố.**

**+ Trò chơi: “**Thi đội nào nhanh”

- Cô nêu cách chơi, luật chơi.

- Cho trẻ chơi.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**\* Kết thúc hoạt động :**

- Cô cho trẻ hát bài “Lớn lên cháu láy máy cày” và ra ngoài.

**4. Hoạt động góc:**

**\* Góc chính:**

**Góc phân vai: Bán hàng, Mẹ con.**

+ Yêu cầu: Trẻ vào góc chơi, thể hiện được vai chơi.

+ Chuẩn bị: Đồ chơi nấu ăn, gian bán hàng,…

+ Tiến hành: Trẻ vào góc chơi cô quan sát hướng dẫn cho trẻ.

**\* Góc phụ:**

**Góc xây dựng:** Xây dựng nông trại.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng xây dựng, gạch, hàng rào, cây nhựa…

**Góc học tập:** Tô tranh một số sản phẩm nghề nông.

+ Chuẩn bị: Tranh tô, bút màu, bàn, ghế.

**Góc nghệ thuật:** Hát múa bài hát về chủ đề.

+ Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, bài hát....

**Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây xanh.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi tưới cây

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Cho trẻ hát bài “ Em tập lái ô tô”.

- Quan sát thời tiết, trò chuyện với trẻ về nghề nông.

- TCDG: “Trời tối, trời sáng”.

- Chơi tự do.

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ nhận biết, quan sát, đàm thoại, ghi nhớ, chú ý.

- Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: aroo (lúa); ha’rêê (rẫy).

**8. Đánh giá hàng ngày:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**====//====//====//====//===**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé thích làm nghề gì?**

**Thứ ba ngày 28 tháng 11 năm 2023**

**1.Đón trẻ:**

- Cô vui vẻ, ân cần khi đón trẻ, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trò chuyện với trẻ về một số nghề .

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ (về sức khỏe, về tâm lý của trẻ, thói quen của trẻ )

- Động viên trẻ vào các góc chơi.

- Xem video về một số bài hát về chủ đề nghề nghiệp.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát: “Lớn lên cháu láy máy cày”.

**3. Hoạt động học: THỂ DỤC**

**Đề tài: Bật xa ( 20-25cm).**

**a.Mục đích - yêu cầu:**

**+ Kiến thức**: - Trẻ biết tên bật xa ( 20-25cm)

- Trẻ biết cách bật xa đúng kỹ thuật.

**+ Kỹ năng**: - Luyện kỹ năng nthực hiện vận động bật xa.

- Phát triển tố chất thể lực cho trẻ, phát triển cơ chân, phản xạ nhanh, khéo léo.

**+ Giáo dục**: Rèn tính kỷ luật, tinh thân tập thể.

- Có ý thức tự giác trong học tập.

**b.Chuẩn bị:**

**\* Không gian tổ chức:** Sàn trường thoáng mát, bằng phẳng.

**\* Đồ dùng:** Vạch kẻ. Trò chơi.

**c.Tiến hành hoạt động:**

**\* Khởi động:**

- Cho trẻ đi vòng tròn làm một đoàn tàu kết hợp với đi kiểng chân, chạy chậm, chạy nhanh, đi thường.. theo bài hát: “ Mời anh lên tàu”.

Đứng thành hàng tập bài tập phát triển chung.

**\* Trọng động:**

+ Bài tập phát triển chung: Tập theo bài hát.

=> Muốn cơ thể khỏe mạnh hằng ngày chúng ta cần phải làm gì ?

+ Bài tập vận động cơ bản: Đội hình hai hàng ngang đối diện.

- Hôm nay cô cho các con tập bài TD *“Bật xa ( 20-25cm)”*

- Lần 1: Cô làm mẫu

- Lần 2: Cô làm và hướng dẫn

- Cho trẻ làm mẫu: Mời 2 trẻ làm mẫu.

- Cho trẻ nhắc lại cách thực hiện.

- Cho lớp thực hiện: Khi trẻ thực hiện cô bao quát và nhắc trẻ .Thực hiện 3-4 lần.

- Sau khi tập luyện thể dục các con cảm thấy như thế nào?

- Vì vậy các con thường xuyên rèn luyện thể dục thể thao hằng ngày để cơ thể luôn khỏe mạnh.

+ **Trò chơi:** “**Ô tô và chim sẻ**”.

- Cô hướng dẫn luật chơi, cách chơi.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, cô động viên khuyến khích trẻ.

- Nhận xét tuyên dương trẻ.

**\* Hồi tỉnh:**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng hít thở thật sâu.

**4. Hoạt động góc:**

**\* Góc chính:**

**Góc xây dựng: Xây dựng nông trại.**

+ Yêu cầu: Trẻ biết dùng các viên gạch xây xây thành nông trại, hàng rào xung quanh, hoa, cây,…

+ Chuẩn bị: Đồ dùng xây dựng, gạch, hàng rào, cây nhựa…

+ Tiến hành: Trẻ vào góc chơi xây theo sự hướng dẫn của cô.

**\* Góc phụ:**

**Góc phân vai:** Bán hàng, mẹ con.

+ Chuẩn bị: Đồ chơi nấu ăn, gian bán hàng,…

**Góc nghệ thuật:** Hát múa bài hát về chủ đề.

+ Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, bài hát....

**Góc học tập:** Tô tranh một số sản phẩm nghề nông.

+ Chuẩn bị: Tranh tô, bút màu, bàn, ghế.

**Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây xanh.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi tưới cây

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Cho trẻ hát bài: “Cháu yêu cô thợ dệt”.

- Trò chuyện về dụng cụ và sản phẩm của nghề nông.

- TCVĐ: Chèo thuyền.

- Chơi tự do

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ năng diễn đạt trôi chảy, biết đọc diễn cảm

**\* Làm quen bài mới: LQVH: Đề tài** “Cây rau của Thỏ Út”.

**+ Kiến thức:** Trẻ nhớ tên truyện, hiểu nội dung câu chuyện.

**+ Kỹ năng:** Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, làm giàu vốn từ cho trẻ.

**+ Giáo dục**: Trẻ biết nghe lời của người lớn và chăm chỉ lao động.

- Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: avị cuốt (bánh cuốt); avị hâr (cơm lam).

**8. Đánh giá hàng ngày:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**====//====//====//====//===**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé thích làm nghề gì?**

**Thứ tư ngày 29 tháng 11 năm 2023**

**1.Đón trẻ:**

- Cô vui vẻ, ân cần khi đón trẻ, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trò chuyện với trẻ về một số nghề .

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ (về sức khỏe, về tâm lý của trẻ, thói quen của trẻ )

- Động viên trẻ vào các góc chơi.

- Xem video về một số bài hát về chủ đề nghề nghiệp.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát: “Lớn lên cháu láy máy cày”.

**3. Hoạt động học: LQVT**

**Đề tài: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng.**

**a.Mục đích - yêu cầu:**

**+ Kiến thức:** Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng.

**-** Biết tạo nhóm đồ vật có số lượng 3.

**+ Kỹ năng:** Phát triển ngôn ngữ, rèn trẻ phát âm đúng chữ số 3.

- Trẻ biết xếp các đối tượng từ trái sang phải. Rèn luyện kỹ năng đếm và xếp tương ứng 1-1.

**+ Giáo dục:** Trẻ có ý thức trong giờ học.  Giáo dục trẻ yêu quí, tôn trọng các nghề trong xã hội vì nghề nào cũng cao quý..

**b.Chuẩn bị:**

**\* Không gian tổ chức:** Lớp học

**\* Đồ dùng**:- Bài giảng điện tử. Que chỉ.

- Lô tô 3 lọ hoa và 3 bông hoa. Thẻ số từ 1-3.

- Các loại đồ dùng đồ chơi có số lượng là 1- 3 xung quanh lớp.

- Bài hát về chủ đề. Trò chơi.

**c.Tiến hành hoạt động:**  
**\* Hoạt động 1: Ổn định, giới thiệu.**

- Cô và trẻ  hát: "Bắp cải xanh"

- Trò chuyện với trẻ về công việc của bác nông dân, đồ dùng dụng cụ của nghề làm ruộng.

- Cô dẫn dắt vào bài học.

**\* Hoạt động 2 :** **Nội dung trọng tâm.**

***\* Ôn số lượng 1, 2:***

- Cho trẻ quan sát trang trại của bác nông dân.

- Yêu cầu trẻ tìm số lượng  các loại rau, con vật theo yêu cầu của cô, gắn thẻ số 1, 2 tương ứng.

***\* Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng:***

- Phát rổ cho trẻ.

- Các con hãy xếp hết những số lọ hoa ra trước mặt thành hang ngang từ trái sang  phải.

- Con hãy xếp 2 bông hoa lên trên mỗi lọ hoa là 1 bông hoa, xếp từ trái sang phải, không để cách lọ hoa nào không có bông hoa nhé.

- Các con hãy đếm số bông hoa vừa xếp.

- Các con hãy so sánh xem số bông hoa và số lọ hoa như thế nào với nhau.

- Số bông hoa so với số lọ hoa như thế nào?

- Số lọ hoa nhiều hơn số bông hoa là mấy? Vì sao con biết?

- Số bông hoa so với số lọ hoa như thế nào?

- Số bông hoa ít hơn số lọ hoa là mấy? Vì sao con biết?

- Muốn cho số bông hoa nhiều bằng số lọ hoa ta làm cách nào?

- Bây giờ số bông hoa và số lọ hoa đã bằng nhau chưa?

=> Như vậy 2 bông hoa thêm 1 bông hoa là mấy bông hoa?

- Các con đếm xem số bông hoa có đúng bằng 3 không nhé.

- Các con đếm số lọ hoa nào?

- Vậy số lọ hoa và số bông hoa nhiều bằng nhau và cùng bằng mấy?

- Để biểu thị cho nhóm có số lượng bằng 3 người ta dùng thẻ có 3 chấm tròn.

- Cô và trẻ cùng đặt thẻ chấm tròn vào nhóm lọ hoa và bông hoa.

- Cho trẻ đếm lại 2 nhóm bông hoa và lọ hoa.

- Cho trẻ cất từng nhóm. Cất thẻ số trước, vừa cất vừa đếm.

**\* Hoạt động 3: Trò choi cũng cố.**

***+ Trò chơi: “Về đúng nhà”.***

- Cô nêu cách chơi và luật chơi.

- Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

**\* Kết thúc hoạt động:**

- Cô cho trẻ hát bài: “Lớn lên cháu lái máy cày” và kết thúc hoạt động.

**4. Hoạt động góc:**

**\* Góc chính:**

**Góc học tập: Tô tranh một số sản phẩm nghề nông.**

+ Yêu cầu: Trẻ biết biết vào góc chơi. Biết tô màu và lựa chọn màu để tạo ra sản phẩm đẹp.

+ Chuẩn bị: Tranh.

+ Tiến hành: Trẻ vào góc chơi cô quan sát hướng dẫn cho trẻ.  
**\* Góc phụ:**

**Góc phân vai:** Bán hàng, mẹ con.

+ Chuẩn bị: Đồ chơi nấu ăn, gian bán hàng,…

**Góc xây dựng:** Xây dựng nông trại.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng xây dựng, gạch, hàng rào, cây nhựa…

**Góc nghệ thuật:** Hát múa bài hát về chủ đề.

+ Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, bài hát....

**Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây xanh.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi tưới cây.

**5. Hoạt động ngoài trời:**

**-** Cho trẻ đọc thơ: “Đi bừa”.

- Trò chuyện về nghề giáo viên.

- TCVĐ: Lá và gió.

- Chơi tự do

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ năng đếm và xếp tương ứng 1-1.

- Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: Pr’chớh abhoo (cháo bắp); r;veh (rau).

**8. Đánh giá hàng ngày:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**====//====//====//====//===**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé thích làm nghề gì?**

**Thứ năm ngày 30 tháng 11 năm 2023**

**1.Đón trẻ:**

- Cô vui vẻ, ân cần khi đón trẻ, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trò chuyện với trẻ về một số nghề .

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ (về sức khỏe, về tâm lý của trẻ, thói quen của trẻ )

- Động viên trẻ vào các góc chơi.

- Xem video về một số bài hát về chủ đề nghề nghiệp.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát: “Lớn lên cháu láy máy cày”.

**3. Hoạt động học: TẠO HÌNH**

**Đề tài: Nặn sản phẩm nghề nông.**

**a.Mục đích - yêu cầu:**

+ Kiến thức: Trẻ biết được đặc điểm của một số loại quả như: tròn, dài, màu sắc của quả.

+ Kỹ năng: Rèn kỹ năng lăn tròn, lăn dọc, ấn bẹt.

+ Giáo dục: Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ, và yêu quý các sản phẩm của nghề nông. Yêu bác nông dân.

**b.Chuẩn bị:**

**\* Không gian tổ chức:** Lớp học.

**\* Đồ dùng dạy học:**  Mô hình vườn cây, rau củ.

- Một số quả thật: Cà chua, Củ cà rốt, Quả cam…

- Vật nặn mẫu.

- Đất nặn, bảng con, dĩa đựng sản phẩm, bông lau….

- Băng nhạc không lời, máy casset.

**c.Tiến hành hoạt động:**

**\* Hoạt động 1:Ổn định, giới thiệu.**

- Cô dẫn trẻ đến mô hình.

- Trò chuyện về mô hình vườn cây.

- Đố các con từ đâu mà có những trái cây ngon ngọt này.

- Đây là những sản phẩm của các bác nông dân đã làm ra.

Bác nông dân đã hái trái cây cho mình nè, các con cùng xem. Trong các loại quả, củ này có rất nhiều vitamin và muối khoáng giúp cho cơ thể lớn nhanh và khỏe mạnh, thông minh, vì vậy các con phải ăn nhiều và đủ loại, và phải biết yêu quý kính trọng bác nông dân nha các con.

**\* Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm.**

- Bác đã nặn những trái cây để tặng cô và các con nữa nè, nhìn xem nè các con.

- Cô đưa quả cam ra: Đây là quả gì? Có màu gì?

Cô giới thiệu cách nặn:

- Để nặn được quả cam cô lăn tròn và đính cuốn vào cho quả. (Cô thực hiện mẫu)

- Còn đây là quả gì? Có màu gì?

- Để nặn quả cà chua cô dùng đất màu đỏ lăn tròn. (cô thực hiện làm mẫu cho trẻ xem)

- Để nặn được củ cà rốt cô dùng đất màu đỏ lăn dọc sau đó vuốt nhọn

một đầu, cô đính cuốn vào nữa nè( cô làm mẫu)

**\* Trẻ thực hiện:**

- Các con  muốn nặn gì nè?

- Con sẽ nặn như thế nào?

- Ngoài ra các con còn có thể nặn những củ - quả nào mà các con biết.

- Trẻ thực hiện, cô quan sát, gợi ý, hướng dẫn trẻ thực hiện ý tưởng của mình.

- Động viên khuyến khích trẻ sáng tạo khi nặn.

**\* Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm.**

- Cô mời trẻ lên chọn và nhận xét sản phẩm của mình, của bạn.

- Con thích nhất sản phẩm nào ?

- Vì sao con thích?

- Cô nhận xét những sản phẩm đẹp.

- Động viên trẻ chưa đạt cố gắng hơn để được cô khen và tuyên dương trẻ.

**\* Kết thúc hoạt động:**

-  Cho trẻ hát bài hát: “Tía má em” và kết thúc hoạt động.

**4. Hoạt động góc:**

**\* Góc chính:**

**Góc nghệ thuật: Hát múa bài hát về chủ đề.**

+ Yêu Cầu: Trẻ hát đúng và biết vận động theo nhạc, biết chơi trò chơi.

+ Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, bài hát....

+ Tiến hành: Trẻ vào góc chơi cô quan sát hướng dẫn cho trẻ.

**\* Góc phụ:**

**Góc phân vai:** Bán hàng, mẹ con.

+ Chuẩn bị: Đồ chơi nấu ăn, gian bán hàng,…

**Góc xây dựng:** Xây dựng nông trại.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng xây dựng, gạch, hàng rào, cây nhựa…

**Góc học tập:** Tô tranh gia đình.

+ Chuẩn bị: Tranh tô, bút màu, bàn, ghế.

**Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây xanh.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi tưới cây

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Cho trẻ hát bài: “Lớn lên cháu láy máy cày”.

- Trò chuyện và quan sát nghề may.

- TCVĐ: Ô tô và chim sẻ.

- Chơi tự do

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ năng lăn tròn, lăn dọc, ấn bẹt.

- Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: tal (phát); băn (nuôi).

**8. Đánh giá hàng ngày:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**====//====//====//====//===**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé thích làm nghề gì?**

**Thứ sáu ngày 01 tháng 12 năm 2023**

**1.Đón trẻ:**

- Cô vui vẻ, ân cần khi đón trẻ, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trò chuyện với trẻ về một số nghề .

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ (về sức khỏe, về tâm lý của trẻ, thói quen của trẻ )

- Động viên trẻ vào các góc chơi.

- Xem video về một số bài hát về chủ đề nghề nghiệp.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát: “Lớn lên cháu láy máy cày”.

**3. Hoạt động học: GDÂN**

**Đề tài: Em tập lái ô tô.**

**NH: Ba em là công nhân lái xe.**

**a.Mục đích - yêu cầu:**

**+ Kiến thức:** Trẻ biết tên bài hát, tác giả. Hát rõ lời, đúng giai điệu của bài hát “Em tập lái ô tô”.

**+ Kỹ năng:** - Trẻ quan sát, khả năng cảm thụ âm nhạc và thói quen tốt khi nghe hát.

**+ Giáo dục:** - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động âm nhạc.

**b.Chuẩn bị:**

**\* Không gian tổ chức:** Trong lớp.

**\* Đồ dùng:** - Nhạc beat “Em tập lái ô tô”. Bài hát “Ba em là công nhân lái xe”.

- Vòng. Trò chơi.

**c.Tiến hành hoạt động:**

**\* Hoạt động 1:**

- “Xúm xít” trẻ lại gần bên cô. Cho trẻ chơi “Tập tầm vòng”.  
- Trong tay cô vẽ bức tranh gì?

- Ngoài nghề đó ra các con có biết còn nghề gì nữa không?

- Trong xã hội chúng ta có rất nhiều nghề, nghề nào cũng có ích . Cô dẫn dắt vào bài học.

**\* Hoạt động 2:**

- Cô hát lần 1 rõ lời đúng nhịp.

+ Giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. Tóm tắt nội dung bài hát.

- Cô hát lần 2 kết hợp đánh nhịp.

- Lần 3 : Cô cho trẻ nghe qua băng bài hát “ Em tập lái ô tô”.

**\* Dạy trẻ hát:**

- Cô dạy trẻ hát từ đầu đến hết bài hát.

- Cô mời cả lớp hát 2- 3 lần (Chú ý sửa sai cho trẻ )

- Cô mời tổ hát (cô chú ý sửa sai )

- Cô mời nhóm hát (cô chú ý sửa sai nếu có )

- Cô mời cá nhân hát.

- Cho cả lớp hát lại lần nữa.

Giáo dục trẻ.

**\* Nghe hát : Bài hát “ Ba em làm công nhân lái xe”.**

- Cô hát lần 1 : Giới thiệu tên bài hát, tác giả. Nội dung bài hát.

- Cô hát lần 2 : Hát kết hợp minh họa theo lời bài hát.

**\* Hoạt động 3: Trò chơi cũng cố.**

***+ Trò chơi :“Ai nhanh hơn”.***

- Cô phổ biến trò chơi.

- Cô cho trẻ chơi.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**\* Kết thúc hoạt động:**

- Cô cho trẻ hát bài và ra ngoài.

**4. Hoạt động góc:**

**\* Góc chính:**

**Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.**

+ Yêu cầu: Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây xanh.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi tưới cây.

+ Tiến hành: Trẻ cùng cô nhặt lá cây khô, tưới nước cho cây.

**\* Góc phụ:**

**Góc phân vai:** Bán hàng, mẹ con.

+ Chuẩn bị: Đồ chơi nấu ăn, gian bán hàng,…

**Góc xây dựng:** Xây dựng nông trại.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng xây dựng, gạch, hàng rào, cây nhựa…

**Góc học tập:** Tô tranh một số sản phẩm nghề nông.

+ Chuẩn bị: Tranh tô, bút màu, bàn, ghế.

**Góc nghệ thuật:** Hát múa bài hát về chủ đề.

+ Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, bài hát....

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Cho trẻ hát bài: “Em tập lái ô tô”.

- Trò chuyện về nghề lái xe.

- TCVĐ: Cướp cờ.

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**7. Hoạt động chiều:**

- Rèn kỹ năng hát theo cô từ đầu đến cuối bài hát. Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ.

- Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: chr’pă (thịt muối); bh’nóh (thịt nướng).

**8. Đánh giá hàng ngày:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………